

V/v báo cáo thực hiện Nghị định  
47/2021/NĐ-CP.

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch & Đầu tư;
- Bộ Công Thương;
- Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Ngày 01/4/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 47/2021/NĐ-CP về việc quy định một số điều của Luật Doanh nghiệp. Trong đó, theo Điều 20 của Nghị định có yêu cầu các doanh nghiệp nhà nước công bố thông tin doanh nghiệp, trong đó bao gồm kết quả thực hiện các nhiệm vụ công ích và trách nhiệm xã hội. Căn cứ theo nội dung tại Biểu số 4, Phụ lục VI của Nghị định 47/2021/NĐ-CP quy định các nội dung cần công bố về các chỉ tiêu nhiệm vụ công ích và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp và các hoạt động của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) liên quan đến công ích, Tập đoàn Điện lực Việt Nam báo cáo kết quả thực hiện trong năm 2020 các hoạt động có tính công ích và trách nhiệm xã hội như sau:

## **1. Các hoạt động có tính công ích:**

### ***1.1. Đầu tư cấp điện nông thôn, miền núi, hải đảo***

Công tác đầu tư cấp điện nông thôn, miền núi tiếp tục được chú trọng, đặc biệt tại khu vực chưa có điện. Bên cạnh nguồn vốn ngân sách nhà nước, các đơn vị đã chủ động thu xếp các nguồn vốn (vốn vay thương mại, vốn tự có) với tổng giá trị hơn 1.000 tỷ đồng để cấp điện cho gần 14.000 hộ dân chưa có điện tại địa bàn khó khăn thuộc các tỉnh Sơn La, Lào Cai, Quảng Ninh, Thái Nguyên, Kon Tum, Bạc Liêu...

Về cấp điện hải đảo: Trong năm 2020, EVN phối hợp với UBND tỉnh đã hoàn thành dự án Cấp điện lưới quốc gia bằng cáp ngầm cho xã đảo Nhơn Châu (Bình Định), dự án Cấp điện bằng cáp ngầm cho đảo Trần (Quảng Ninh); hoàn thành về cơ bản công tác đầu tư cải tạo nâng cấp hệ thống cấp điện tại huyện đảo Trường Sa, nhà giàn DK1 giai đoạn 2 và 3, đáp ứng nhu cầu điện phục vụ đời sống của cán bộ chiến sỹ và nhân dân trên huyện đảo; triển khai đầu tư dự án Cấp điện cho huyện đảo Bạch Long Vỹ (Quảng Ninh).

Tính đến cuối năm 2020, số xã có điện trên cả nước đạt 100% và số hộ dân được sử dụng điện đạt 99,54%, trong đó số hộ dân nông thôn có điện đạt 99,30%.

## 1.2. Tách bạch chi phí hoạt động công ích

Kết quả tách bạch chi phí hoạt động công ích của các TCTĐL tại các địa bàn công ích năm 2020 (đã bao gồm 02 đợt hỗ trợ giảm giá điện, giảm tiền điện cho các khách hàng sử dụng điện bị ảnh hưởng của dịch COVID-19 với thời gian tổng cộng 6 tháng), ước năm 2021 như sau:

STT	Tên đơn vị	Số lượng xã đăng ký công ích	Doanh thu	Chi phí công ích					Tổng chi phí phân phối toàn TCTĐL	CL doanh thu-chi phí công ích
				Chi phí mua điện (phần công ích)	Chi phí phân phối (phần công ích)	Tổng chi phí công ích	Sản lượng điện thương phẩm địa	Chi phí bình quân/kWh		
				tr.đồng	tr.đồng	tr.đồng	tr.kWh	đồng/kWh		
1	2	3	4	5	6	(7)=(5)+(6)	8	(9) = (7)/(8)	10	(11)=(4)-(7)
<b>I</b>	<b>Năm 2020</b>									
1	EVNNPC	3.013	23.443.324	20.182.852	12.647.237	32.830.088	12.864	2.552	25.567.747	-9.386.765
2	EVNCPC	882	6.456.644	5.514.366	2.586.391	8.100.756	3.653	2.218	7.409.182	-1.644.112
3	EVNSPC	370	5.658.330	4.721.278	1.342.384	6.063.662	3.170	1.913	12.844.616	-405.331
<b>4</b>	<b>Tổng cộng</b>	<b>4.265</b>	<b>35.558.298</b>	<b>30.418.495</b>	<b>16.576.011</b>	<b>46.994.506</b>	<b>19.687</b>	<b>2.387</b>	<b>45.821.545</b>	<b>-11.436.208</b>
<b>II</b>	<b>Năm 2021</b>					<b>0</b>				<b>0</b>
1	EVNNPC	3.008	25.671.154	22.620.303	12.280.016	34.900.319	14.413	2.422	26.776.194	-9.229.165
2	EVNCPC	882	7.090.486	6.182.196	2.956.521	9.138.718	3.814	2.396	9.489.849	-2.048.232
3	EVNSPC	370	6.086.345	4.951.899	1.911.827	6.863.726	3.354	2.046	17.730.969	-777.381
<b>4</b>	<b>Tổng cộng</b>	<b>4.260</b>	<b>38.847.985</b>	<b>33.754.399</b>	<b>17.148.364</b>	<b>50.902.763</b>	<b>21.581</b>	<b>2.359</b>	<b>53.997.013</b>	<b>-12.054.777</b>
<b>III</b>	<b>Tổng cộng 2020-2021</b>	<b>8.525</b>	<b>74.406.283</b>	<b>64.172.894</b>	<b>33.724.375</b>	<b>97.897.269</b>	<b>41.268</b>	<b>2.372</b>	<b>99.818.558</b>	<b>-23.490.986</b>

## 2. Trách nhiệm xã hội:

### 2.1. Trách nhiệm bảo vệ môi trường:

Công tác quản lý, bảo vệ môi trường (BVMT) trong EVN luôn được coi trọng và thực hiện nghiêm túc, đảm bảo mọi hoạt động đầu tư xây dựng và sản xuất kinh doanh của EVN gắn liền mục tiêu phát triển bền vững. Trong đó một số kết quả các công việc chính về bảo vệ môi trường năm 2020 đã đạt được là:

- Công tác BVMT tại các nhà máy điện, trạm biến áp và đường dây điện được thực hiện nghiêm túc và đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật. Hệ thống đội ngũ cán bộ phụ trách và quản lý công tác BVMT thống nhất, xuyên suốt từ Tập đoàn xuống các đơn vị thành viên. Ý thức BVMT tại các đơn vị đã được nâng cao, trong năm 2020 đã không để xảy ra bất kỳ sự cố môi trường nào.
- Duy trì và thực hiện tuân thủ các quy định trong “Quy chế quản lý và bảo vệ môi trường của Tập đoàn Điện lực Việt Nam”. Đồng thời hệ thống hóa trong công tác quản lý môi trường tại các nhà máy điện. Trong năm 2020 hầu hết các nhà máy nhiệt điện đã xây dựng và được cấp chứng chỉ đưa áp dụng hệ thống quản lý môi trường theo TCVN ISO 14001. Ngoài ra, các Ban QLDA điện trực thuộc Tập đoàn đều đã áp dụng hệ thống ISO14001:2015 trong công tác quản lý môi trường.

- Tất cả các dự án đầu tư mới của EVN đều thực hiện đánh giá tác động môi trường (ĐTM) một cách kỹ lưỡng, khách quan bởi các đơn vị tư vấn chuyên nghiệp trong nước và đồng thời các báo cáo ĐTM đều đã được cơ quan quản lý nhà nước thẩm định, phê duyệt trước khi bắt đầu triển khai dự án. Trong quá trình thực hiện ĐTM, EVN và đơn vị tư vấn đều thực hiện tham vấn cộng đồng về các vấn đề môi trường - xã hội. Các ý kiến của cộng đồng đóng góp được tích hợp vào kế hoạch thực hiện tổng thể của dự án. Bên cạnh đó, kế hoạch BVMT của các dự án đều được công bố (công khai niêm yết) với chính quyền, cộng đồng địa phương khu vực xây dựng dự án để chính quyền người dân địa phương cùng tham gia giám sát dự án về khía cạnh BVMT.
- Các dự án thủy điện, nhiệt điện đều đã được cấp giấy phép khai thác sử dụng nước mặt và nước biển. Toàn bộ các dự án nhiệt điện của EVN đều đã được cấp đầy đủ giấy phép xả nước thải vào nguồn nước và xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường theo quy định bao gồm Nhà máy điện Thái Bình, Vĩnh Tân 2, 4, 4 mở rộng, Duyên Hải 1, 3 và 3 mở rộng.
- 100% các nhà máy điện đều đã lắp đặt các hệ thống quan trắc môi trường tự động liên tục và truyền dữ liệu liên tục gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường địa phương, cũng như truyền về hệ thống quản lý kỹ thuật nguồn điện (PMIS) của EVN để theo dõi, giám sát. Tuy nhiên, hiện nay do quy định pháp luật thay đổi nên một số các nhà máy đã và đang tiến hành cải tạo, nâng cấp các hệ thống quan trắc tự động liên tục. Đồng thời, nhằm công khai minh bạch các thông số phát thải, các nhà máy nhiệt điện của EVN cũng đã lắp đặt các bảng điện tử hiển thị thông số môi trường ngay trước cổng nhà máy để cộng đồng dân cư xung quanh theo dõi, giám sát.
- Năm 2020, mặc dù tình hình điều kiện khó khăn do phát sinh dịch bệnh COVID-19, tuy nhiên tỷ lệ tro xỉ tiêu thụ trung bình năm 2020 (~ 83,46%) vẫn cao hơn so với tỷ lệ tiêu thụ trung bình trong cả năm 2019 (68,85%). Trong đó, việc sử dụng phương án tối ưu vận chuyển tro xỉ bằng đường thủy tại Trung tâm Điện lực Vĩnh Tân và Trung tâm Điện lực Duyên Hải đã góp phần không nhỏ trong việc đẩy mạnh công tác tiêu thụ tro xỉ trong năm qua. Nhiều đơn vị đã triển khai các giải pháp “sáng tạo” trồng cỏ trên bãi xỉ, ngăn chặn phát tán bụi và “xanh hóa” khu vực bãi xỉ, xử lý tro, xỉ nhiễm dầu khi khởi động lò.
- Tất cả các nhà máy nhiệt điện (NMNĐ) và thủy điện có kế hoạch định kỳ mở cửa để công chúng quan tâm có thể tiếp cận, tham quan học hỏi và phối hợp kiểm tra giám sát các vấn đề môi trường. Hiện nay, các NMNĐ như Vĩnh Tân 2, Vĩnh Tân 4 và Duyên Hải 1... đã xây dựng xong Phòng Quan hệ cộng đồng để tiếp dân, cung cấp các thông tin về nhà máy, quá trình vận hành và các thông số môi trường. Định kỳ, các nhà máy này đã liên tục đón các đoàn tham quan của nhân dân, chính quyền và học sinh địa phương.

- Ngoài việc đầu tư cho công trình BVMT giai đoạn thực hiện dự án, EVN và các đơn vị thành viên đều bố trí kinh phí chi thường xuyên cho công tác BVMT để thực hiện giám sát môi trường nguồn thải, giám sát môi trường xung quanh, thu gom xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại... trong suốt giai đoạn vận hành nhà máy. Tất cả các đơn vị thuộc EVN đều thực hiện việc kê khai, nộp và đóng đầy đủ các loại thuế bảo vệ môi trường, phí khai thác sử dụng tài nguyên nước và phí BVMT đối với nước thải theo đúng quy định nhà nước.
- Các nhà máy thủy điện nghiêm túc chấp hành các quy định vận hành liên hồ chứa, duy trì dòng chảy môi trường theo quy định.
- Các đơn vị của EVN tuân thủ nghiêm túc việc đăng ký Sổ chủ nguồn thải chất thải nguy hại (CTNH). Hiện nay tất cả các nhà máy, các trạm biến áp truyền tải, các Công ty Điện lực... thuộc đối tượng phải đăng ký Sổ chủ nguồn thải đều đã được cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải CTNH. Tại các cơ sở của EVN đều bố trí kho lưu giữ tạm thời CTNH. Định kỳ 6 tháng/lần, các chủ nguồn CTNH (các đơn vị phát điện, truyền tải, phân phối điện...) gửi Sở Tài nguyên và Môi trường địa phương báo cáo về tình hình phát sinh, quản lý và lượng tồn đọng CTNH tại đơn vị.
- Do tình hình diễn biến phức tạp của đại dịch COVID-19, nên trong năm 2020 việc chương trình đào tạo, tập huấn công tác BVMT gặp nhiều khó khăn hạn chế. Tập đoàn phối hợp các Tổng công ty đã tổ chức tập huấn định kỳ khoảng 500 lượt cán bộ làm công tác quản lý môi trường trong năm 2020 theo đúng Quy chế BVMT.
- Báo cáo thường niên của Tập đoàn (gửi các đối tác trong nước và quốc tế) đều công khai các quan điểm, hoạt động BVMT đảm bảo hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.

## **2.2. Trách nhiệm đóng góp cho cộng đồng xã hội**

### *a. Chương trình an sinh xã hội:*

Bên cạnh việc thực hiện tốt nhiệm vụ đảm bảo cung cấp điện, EVN và các đơn vị đã thực hiện nhiều hoạt động an sinh xã hội có ý nghĩa thiết thực. Trong năm 2020, EVN và các đơn vị tiếp tục đóng góp, hỗ trợ các công trình và các hoạt động an sinh xã hội với tổng giá trị hơn 247,2 tỷ đồng, trong đó:

- Hỗ trợ kinh phí xây dựng gần 1.500 ngôi nhà ở cho hộ nghèo ở một số địa phương gần 73,5 tỷ đồng;
- Hỗ trợ xây dựng, sửa chữa trường học, hỗ trợ trang thiết bị y tế là 35,9 tỷ đồng;
- Ủng hộ công tác phòng chống dịch COVID-19 là 37,8 tỷ đồng;
- Ủng hộ đồng bào bị bão lụt ở miền Trung gần 40,6 tỷ đồng;
- Hỗ trợ kinh phí thực hiện các chương trình an sinh xã hội khác 59,4 tỷ đồng.

Ngoài ra, các đơn vị thuộc EVN còn thực hiện các hoạt động phụng dưỡng 170 Mẹ Việt Nam Anh hùng, hỗ trợ người nghèo, ủng hộ gia đình và các đối tượng chính sách, gia đình có công với cách mạng ở nhiều địa phương.

Do những diễn biến phức tạp của thiên tai bão lũ liên tiếp ở miền Trung, EVN và các đơn vị đã triển khai Tháng Tri ân khách hàng 12/2020 với chủ đề đặc biệt "Hương về miền Trung" nhằm chia sẻ, hỗ trợ đồng bào khắc phục hậu quả thiên tai, sớm ổn định cuộc sống. Qua đó đã ủng hộ 800 bộ máy tính cho 80 trường học tại 9 tỉnh miền Trung bị ảnh hưởng nặng nề do thiên tai. Ngoài ra, các hoạt động tri ân khách hàng truyền thống hàng năm cũng được các đơn vị triển khai thực hiện.

*b. Trách nhiệm với người lao động trong doanh nghiệp:*

- Về tiền lương và thu nhập:

EVN luôn thực hiện chế độ tiền lương theo đúng quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐTBXH). Đối với người lao động thực hiện theo quy định tại Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ LĐTBXH. Đối với người quản lý (bao gồm: HĐQT, Chủ tịch, Kiểm soát viên, TGD, các Phó TGD, Kế toán trưởng) thực hiện theo quy định tại Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ LĐTBXH. Theo đó, tiền lương của người lao động, người quản lý gắn với năng suất lao động, hiệu quả sản xuất kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành của EVN. Trong những năm qua EVN luôn đảm bảo đảm bảo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.

Năm 2020, EVN tiếp tục thực hiện chế độ thưởng vận hành an toàn điện cho người lao động theo Công văn số 619/VPCP-KGVX ngày 25/01/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc chế độ thưởng vận hành an toàn điện tại Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Về việc chi trả lương: EVN và các đơn vị luôn đảm bảo trả lương kịp thời theo các quy chế hiện hành, người lao động được chi trả đầy đủ lương và các khoản phụ cấp theo đúng chế độ chính sách lao động; chi trả đúng và đủ tiền lương làm thêm giờ, tiền lương làm việc vào ban đêm theo đúng quy định của Bộ luật Lao động. Đối với người lao động thôi việc: EVN và các đơn vị đều thực hiện các thủ tục chấm dứt Hợp đồng lao động và giải quyết các chế độ cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật lao động.

- Về chế độ, chính sách cho người lao động:

Về tình hình thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động: EVN và các đơn vị thành viên thực hiện đầy đủ chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo quy định của pháp luật, văn bản hướng dẫn

của BHXH Việt Nam và các BHXH địa phương; đảm bảo các chế độ, quyền lợi cho người lao động. Không có tình trạng nợ BHXH.

Thời giờ làm việc và nghỉ ngơi: Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và thỏa ước lao động tập thể.

Về các chế độ khác: EVN đã ban hành cơ chế hỗ trợ người lao động như: Quyết định số 67/QĐ-EVN ngày 15/5/2017 v/v ban hành Cơ chế khuyến khích hỗ trợ kinh phí đối với người lao động dôi dư bị mất việc làm của Tập đoàn Điện lực Việt Nam; Quyết định số 840/QĐ-EVN ngày 16/7/2018 v/v ban hành Quy định chi hỗ trợ người lao động thôi việc theo nguyện vọng trước tuổi nghỉ hưu của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Tập đoàn Điện lực Việt Nam kính báo cáo./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Hội đồng thành viên (để b/c);
- TGD (để b/c);
- Công đoàn ĐLVN;
- EVNEIC (để thực hiện);
- Ban TT, KH, KHCN&MT, TC&NS, TCKT;
- Lưu: VT, KD.

**KT.TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Võ Quang Lâm**